

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ MÔN HỌC

1.1 Tên môn học : KỸ NĂNG NGHE 3

1.2 Mã môn học : JAPA2201

1.3 Trình độ : Sinh viên năm 2 (học kỳ I) - hệ Đại học

1.4 Ngành : Biên-phiên dịch Tiếng Nhật

1.5 Khoa: Ngoại ngữ

1.6 Số tín chỉ : 2 tín chỉ

1.7 Yêu cầu đối với môn học :

- Điều kiện tiên quyết : Kỹ năng Nghe 1,2

1.8 Yêu cầu đối với sinh viên

- **Dự lớp:** dự đầy đủ các buổi học, sinh viên không được nghỉ quá 30% số tiết
- **Bài tập:** Nghe và học thuộc từ vựng, ngữ pháp trước khi đến lớp
- **Dụng cụ học tập:** đem đầy đủ sách, tài liệu hỗ trợ giảng viên yêu cầu

2. MÔ TẢ MÔN HỌC VÀ MỤC TIÊU

- Môn học có mặt bằng kiến thức và kỹ năng đồng bộ với môn học Tiếng Nhật tổng hợp III, nội dung các bài nghe được sắp xếp theo thứ tự từ dễ đến khó và được giảng dạy song song với phần văn phạm thuộc học phần Tiếng Nhật tổng hợp III.
- Mỗi bài nghe đều có phần nghe và trả lời câu hỏi, nghe trắc nghiệm và nghe chọn hình tương ứng.
- Ngoài việc giúp sinh viên luyện, nâng cao khả năng nghe, cách nắm bắt thông tin thông qua các bài thoại ngắn làm nền tảng cơ sở cho việc học tiếp ở các học kỳ sau, môn học còn hướng đến mục tiêu là giúp sinh viên nghe và chỉnh sửa lại những lỗi phát âm chưa chuẩn xác, làm quen với tốc độ nói chuyện của người Nhật qua băng , đĩa để sinh viên không bỡ ngỡ khi giao tiếp với người Nhật trong thực tế. Hiểu được văn hóa của người Nhật trong giao tiếp.

3. NỘI DUNG CHI TIẾT MÔN HỌC

- Phần I: các bài nghe trong giáo trình Minna choukai task II

Mục tiêu: giúp sinh viên nghe và hiểu được nội dung, cách nắm bắt thông tin của mỗi dạng bài nghe. Kết hợp nghe- nói sinh viên phải diễn đạt lại thông tin đã nghe bằng vốn tiếng Nhật của bản thân, qua đó chỉnh sửa cho sinh viên có được cách phát âm chuẩn xác và nói được tự nhiên hơn.

- Phần II: các bài nghe chọn lọc từ bộ đề thi năng lực tiếng Nhật.

Mục tiêu: nhằm giúp sinh viên có kỹ năng nghe tốt hơn, biết cách trả lời nắm bắt thông tin chuẩn bị cho kỳ thi năng lực Nhật ngữ được tổ chức hằng năm.

STT	BÀI GIẢNG	MỤC TIÊU	MỤC, TIÊU MỤC
1	Bài 29	Nghe được động từ sử dụng trong bài thoại. Sau khi nghe xong có thể nói lại phần đã nghe bằng tiếng Nhật.	Bài 29: g.trình Choukai Task + Mondai
2	Bài 30	Nghe và trả lời câu hỏi Ghi chú lại được những yêu cầu của bài.	Bài 30: g.trình Choukai Task + Mondai
3	Bài 31+32	Nhớ được những lời khuyên, dự định của nhân vật trong bài Nghe và nói lại không ghi chú	Bài 31,32: g.trình Choukai Task + Mondai
4	Bài 33+34	Nghe và làm đúng với yêu cầu của bài. Sau khi nghe biết ứng dụng tự làm bài thoại với nội dung tương tự ra lệnh, cảm đoán hoặc yêu cầu làm giống với bản thân sẽ làm	Bài 33, 34: g.trình Choukai Task + Mondai
5	Bài 35+36	Nghe và trả lời đúng sai. Lấy ý chính xem đã có những thay đổi gì hay mức độ thế nào	Bài 35, 36: g.trình Choukai Task + Mondai
6	Bài 37	Nghe và lấy ý chính xác ai đã làm gì, và ai là	Bài 37: g.trình Choukai

		người nhận thiệt hại, khó chịu..	Task + Mondai
7	Bài 38+39	Nghe và nắm bắt được những thông tin diễn tả lý do, nguyên nhân	Bài 38,39: g.trình Choukai Task + Mondai
8	Bài 40+41	Nghe và lấy ý chính xác ai làm gì cho ai, ai làm cho tôi điều gì hay ai được ai làm gì cho.	Bài 40,41: g.trình Choukai Task + Mondai
9	Bài 42+43	Sinh viên hiểu được cách nói của người Nhật khi muốn diễn tả cảm nhận của bản thân về 1 sự vật, hiện tượng..	Bài 42, 43: g.trình Choukai Task + Mondai
10	Bài 44+45	Nghe chọn câu trả lời đúng, sai Tự mình tóm tắt bài đã nghe	Bài 44, 45: g.trình Choukai task + Mondai

4. HỌC LIỆU

- Giáo trình môn học: Minna no nihongo shokyuu II
- Tài liệu tham khảo bắt buộc : Minna choukai task II
- Tài liệu tham khảo khác : giáo viên sẽ chọn lọc từ các giáo trình và cung cấp

5. TỔ CHỨC GIẢNG DẠY – HỌC TẬP

CHƯƠNG	HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY MÔN HỌC					Tổng
	Thuyết trình			Thực hành	Tự học, tự nghiên cứu	
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Phần 1	5 tiết					5
Phần 2	20 tiết			5 tiết		25

6. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

Thang điểm: -- /10

Điểm giữa kỳ (điểm quá trình): 30%

Điểm thi cuối kỳ: 70%

Quy định thang điểm giữa kỳ

STT	Hình thức đánh giá	Trọng số
1	Điểm chuyên cần (điểm danh)	0,1
2	Điểm tích cực xây dựng bài / chuẩn bị bài	0,3
3	Điểm trung bình các bài kiểm tra	0,6

7. GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

- Họ và tên: Phạm Minh Tú
- Chức danh: Giảng viên cơ hữu trường Đại học Mở TP.HCM
- Học hàm, học vị: Cử nhân Tiếng Nhật
- Địa điểm làm việc; Khoa Ngoại ngữ trường Đại học Mở TP.HCM
- Địa chỉ liên hệ: Khoa Ngoại ngữ, phòng 311, lầu 3 Đại học Mở TP.HCM
- Điện thoại: 083-930-0949
- Email: pmt891@yahoo.com

TP.HCM, ngày 08 tháng 04 năm 2010

Ban giám hiệu

Trưởng phòng QLĐT

Trưởng khoa